



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Duong Auc Hieu
Last Middle First

Current Address: Xã Tân Lý Đông, Châu Thành, Tiền Giang

Date of Birth: 06/20/48 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) ILT
(Rank & Position) US trainee

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/01/75 To 05/22/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FUPPN
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Xã Tân Lý Đông, Huyện Châu Thành, Tỉnh
Biên Giang.

— . . —
Ngày 01.07.1990

Hình Gởi: Bà Khúc - Minh - Thọ,
Hội gia đình tù nhân chính
trị tại Việt-Nam

Hình Thừa Bà:

Tôi có nghe rất nhiều về vấn đề Hội gia-
đình tù nhân chính trị Việt Nam do Bà đứng
ra tổ chức từ nơi bạn bè thân thuộc, nhưng
cho đến nay tôi mới có dịp đề gởi những tâm tư,
nguyện vọng của tôi đề gởi đến Bà qua giấy trắng
màu đen, mong Bà hiểu cho và giúp đỡ tôi được
đến Hợp chủng Quốc Hoa Kỳ, qua diện ODP và
HO mà hiện nay đang xúc tiến mạnh.

Bà Thỏ mến!

Trước đây tôi là một sĩ quan QLVNCH với
cấp bậc Trung úy, số quân 68/501379,,
Chức vụ Sĩ quan hướng dẫn radar điện tử
bằng computer, tại Đài 21 Kiểm Báo và đài hướng
dẫn 211 Kiểm Báo và đài hướng dẫn 101 Biên
Hòa mà thường gọi là Đài BOBS (beacon only
Bombing system) và khoảng thời gian từ 20-7-71
đến 20-7-1972 tôi đã được tu nghiệp tại
Hoa Kỳ theo Tài khóa T28 của chương trình
tài Trò MACV của Hoa Kỳ.

Trong thời gian đó tôi đã hoàn luyện
qua các trường lớp:

- Lackland language Institute tại Lackland
AFB tiểu bang TEXAS. - 1

- Trường RANDOLPH cũng tại bang TEXAS,
sau đó tôi lại được sang FLORIDA để
học kỹ thuật chuyên môn về cách
hướng dẫn Radar.

được gọi theo khóa học là "Weapons controller".

Tôi xin gửi đính kèm các hồ sơ, thủ tục để xác minh tôi nói là có thật.

Giờ khi dùng bút, tôi cũng không quên gửi đến Bà lời cầu chúc tốt đẹp nhất và mong bà hiểu cho đôi vờ một kẻ được kê lậ từ nhân chính trị thì những gì xảy ra cho tôi chắc Bà đã am hiểu rất nhiều và mong Bà cứu giúp cho tôi được tròn theo sở nguyện.

Hình Chảo Bà.

- Tái Bút: Mặc dù gửi thỏ cho Bà tôi cũng không quên làm Hồ sơ Thủ Tục tại Việt Nam.

Duyệt

DƯƠNG ĐỨC HIẾU.

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : Đường - Đức - Hiền
 Last (Ten Họ) Middle (Giữa) First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 06 - 20 - 1948
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Độc thân): _____ Married (Có lập gia đình): Có
 (Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM : xã Tân Lý Đông, Huyện Châu Thành, Tỉnh
 (Địa chỉ tại Việt-Nam) Tiền Giang.

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không): Yes (Có) Có No (Không) _____
 If Yes (Nếu có): From (Từ): 01.05.75 To (Đến): 22-5-78

PLACE OF RE-EDUCATION: Thủ Dầu Một, Hồ Chí Minh 7590 HT/L19 T2, Că Tum 7590 HT
 CAMP (Trại tù) L6T5 Long Giao 7590 HT/L3 T14, Hồ Chí Minh 7590 HT/L19/T5.

PROFESSION (Nghề nghiệp): Làm ruộng, sửa xe đạp.

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): Tu nghiệp tại khóa T28 chuẩn Trình MACV
 VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc): Trung úy Không-Quân
 VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): Giữ quan phòng radar Date (năm): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP): Yes (Có): Có
 IV Number (Số hồ sơ): _____
 No (Không): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): _____
 (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ từ

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): Ấp Tân Phú I, xã Tân Lý
Đông, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ):

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ): Yes (có): _____ No (Không): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): _____

NAME & SIGNATURE: _____
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này) _____

DATE: _____
 Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

5. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : Dương - Đức - Hiếu
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 06 20 1948
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Nam Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : Có
 (Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : Ấp Tân Phú I, xã Tân Lý Đông, Huyện
 (Dia chi tai Viet-Nam) Châu Thành, Bình Tiên Giang

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) Có No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 01-05-75 To (Den) : 22-5-98

PLACE OF RE-EDUCATION: Bù Dầu Một, Hố Mỏn 759 HT/L19/T2, Cũ Tam 7590 HT/
 CAMP (Trai tu) L6T5 Long Giao 7590 HT/L3/T14, Hố Mỏn 7590 HT/L19/T5

PROFESSION (Nghe nghiep) : Làm ruộng, sửa xe đạp

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : Bu nghiệp tại khoả T28 chủ ở Tỉnh MACV
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Trung úy Không Quân
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ) : Đi quan hướng
đảm radar Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : Có
 IV Number (So ho so) : _____
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : _____
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : Ấp Tân Phú I, xã Tân
Lý Đông, Huyện châu Thành, Tỉnh Tiền Giang

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) : _____

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : _____ No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : _____

NAME & SIGNATURE : _____
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE : _____
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



DƯỞNG ĐỨC HIẾU DƯỞNG ĐỨC HIẾU DƯỞNG ĐỨC HIẾU DƯỞNG ĐỨC HIẾU

20-06-1948 20-06-1948 20-06-1948 20-06-1948

CƯỚC PHÍ

Montant de
l'affranchissement

Dân dụng

BD 20

BD 20

Etiquette

BD 20

Loại
Nature de l'objet

Giá khai
Valeur déclarée

NGƯỜI NHẬN: DONALD I. CHASE
THE O.D.P. OFFICE 131 SOUTHERN
SIANG, SOUTH SATHOR TA ROAD

Chống hàng giao ngân
Contre remboursement

Trọng lượng - Poids

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆP
VIỆT NAM

Office Général des
Postes et Télécommuni-
cations du VIETNAM
• BD. 32

PHIẾU GỬI BƯU KHẨN GHI SỐ
BANGKOK, THAI KHONG CO KHAI GIÁ

THAI LAND, enregistré d'un objet recommandé au
avec valeur déclarée

Đơn này chỉ nhận trong vòng một năm tính từ ngày gửi.

NOTA

Réclamations

Elles sont reçues dans tous les bureaux de poste, mais de préférence au bureau du créancier.

Elles ne sont acceptées que dans le délai d'un an à compter du jour du dépôt.



THA VIET
Nam

BU'U CHINH
Service des Postes

Timbre du Bureau
renvoyant l'avis.

15x10

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Địa chỉ: ĐƯỜNG THỊ DIÊN

21. N. cũ xã Ngâm thày Quốc gia, xã Tân Thuận Nhà Bè

ur (à) TP/TEM. mrc (Pays) Viêt Nam

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le zéro de la mention très apparente « Renvoyé par avion »
và dán là nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (*Biffer ce qui ne convient pas.*)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gửi ghi
A remplir par le bureau
Tunis

hình ghi số (1),
commencé

Ký gửi tại Bureau cục 11001
déposé au bureau de poste le
ngày 12/12/1984 số 008
le 19 sous le n°

Địa chỉ người nhận DONALD T. COLIN - The C.D.P. OFFICE:
131 Soi Thien Giang, SOUTH SATOMI TAI ROAD, Bangkok-10120

Chỉ & Bureau cục nhận
A remplir & destinataire

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré
ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

9/1/85

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHỮ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 310595633

Họ tên DƯƠNG ĐỨC HIẾU

Sinh ngày 1948

Nguyên quán Tân Lý Đông,

Châu Thành, Tiền Giang.

Nơi thường trú Tân Lý Đông,

Châu Thành, Tiền Giang.



Dân tộc: **kinh**

Tôn giáo: **phật**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH



NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

Do không rõ hình D.
3cm R.1cm C.4cm dưới
dưới sau dưới này phải

Ngày 13 tháng 06 năm 1980

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
TRƯỞNG TY

Phạm Văn Huyết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 210595653

Họ tên: DƯƠNG ĐỨC HIẾU

Sinh ngày: 1948

Nguồn quán: Tân Lý Đông,

Châu Thành, Tiền Giang.

Nơi thường trú: Tân Lý Đông,

Châu Thành, Tiền Giang.



Dân tộc: **kinh**

Tôn giáo: **phật**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH



NGÓN TRỎ TRÁI

Do không rõ hình D.
3cm R.1cm C.4cm dưới
dưới sau dưới này phải
Ngày 13 tháng 06 năm 1980



NGÓN TRỎ PHẢI

KY/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
TRƯỞNG TY

Phạm Văn Huệ

1350 DANH SÁCH NHÂN KHẨU THƯƠNG TRÚ 4/25
NĂM 198

Số TT	HỌ và TÊN	Năm sinh	Nghề nhiệp	Liên hệ gia đình
1	Đường Văn Thọ	1965		
2	Đường Thị Bình	1965		
3	Đường Thị Bạch Anh	1947	Chưa học	9/4/87
4	Đường Thị Bạch Yến	1958		
5	Đường Thị Bạch Nga	1963		
6	Đường Thị Yê Hồng	1972		
7	Đường Đức Hữu	1948		
8	Nguyễn Văn Hữu	1981	Chưa học	9/4/87
9	Đường Thị Kim Vân	1979		
10	Ngô Hải Anh Khoa	1982		
11	Nguyễn Văn Cầu	1980		
12	Đường Thị Bạch Huệ	1954	Quản vận	
13	NGUYỄN THỊ NGỌC LIÊN	1959		

Ngày tháng năm 198
CHỖ HỌ P. CÔNG AN XÃ

Ngày tháng năm 198
TH. UBND XÃ

Handwritten signature: Trương Văn Thanh

1350 DANH SÁCH NHÂN KHẨU TƯỜNG TRÚ 4/25
NĂM 198

Số TT	HỌ và TÊN	Năm sinh	Nghề nhiệp	Liên gia
1	Đường Văn Bý	1965		
2	Đường Văn Bý	1965		
3	Đường Văn Bý	1965	Quản lý	9/4/87
4	Đường Văn Bý	1958		
5	Đường Văn Bý	1962		
6	Đường Văn Bý	1972		
7	Đường Văn Bý	1948		
8	Đường Văn Bý	1965	Chăm sóc	9/4/87
9	Đường Văn Bý	1979		
10	Đường Văn Bý	1984		
11	Đường Văn Bý	1989		
12	Đường Văn Bý	1954	Quản lý	
13	Đường Văn Bý	1959		

Ngày... tháng... năm 198...
CHỦ HỌ: P. CÔNG AN XÃ

Ngày... tháng... năm 198...
TM UBND XÃ

Đường Văn Bý
Đường Văn Bý

BỘ QUỐC PHÒNG

Cục Quân Pháp

ĐOÀN 700

Số: 4035/95

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTH ngày 2-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ theo: Chỉ thị số 316/TTH ngày 2-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 7 ng/60 ngày 12/05/78 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: ĐƯƠNG ĐỨC HIẾU L 19 15

Ngày, tháng, năm sinh: 1948

Quê quán: Mỹ Tho

Trú quán: 5A/11 Trườn Văn Trỗi, Biên Hòa, Đồng Nai.

Nơi cho về: Xã Tân Lý Đông, Châu Thành, Tiền Giang

Việc trong bộ máy chính quyền quân sự và các
tổ chức chính trị, an ninh của chế độ cũ: 68/601.379-Trung úy
Sĩ quan hướng dẫn radar, đài 21 kiểm báo.

- Khi về, phải trực tiếp trình bày giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,
Phường: Tân Lý Đông thuộc Huyện,

Quận: Châu Thành Tỉnh, Thành phố: Tiền Giang

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Sáu tháng

- Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

Ngày 22 tháng 05 năm 197 8

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN 700

TRUNG TÁ: NGUYỄN VĂN BÀN

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
ĐOÀN 700

Số: 4036/QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTH ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái nhân động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ theo chỉ thị số 316/TTH ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 12/05/78 ngày 12/05/78 của Bộ trưởng Bộ NỘI VỤ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: DƯƠNG ĐỨC HIẾU L 19 15

Ngày, tháng, năm sinh: 1948

Quê quán: Kỳ Tho

Trú quán: 54/11 Trườn Văn Trỗi, Biên Hòa, Đồng Nai.

Nơi cho về: Số Tân Lý Đông, Châu Thành, Tiền Giang

Số Lý, các cơ quan, tổ chức này chính quyền quân sự và các tổ chức chính trị, an động của chế độ cũ: 68/601.379-Trung úy

Sĩ quan huấn luyện radar, đại 21 kiểm báo.

- Khi về, phải trực tiếp trình này giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Tân Lý đông thuộc Huyện,

Quận: Châu thành Tỉnh, Thành phố: Tiền Giang

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Sáu tháng

- Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

Ngày 22 tháng 05 năm 197 8

ĐOÀN 700

TRUNG TÁ: NGUYỄN VĂN BÀN

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường Bản Lý Đông

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 192

Huyện, Quận Châu Thành

Quyển số 01

Tỉnh, Thành phố Biên Giang



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Đường - Đức - Hiếu Nam hay nữ Nam
 Ngày, tháng, năm sinh Ngày hai mươi, Tháng sáu, năm bốn
tám " 20 - 06 - 1948 "
 Nơi sinh xã Tân Hương, Châu Thành, Biên Giang
 Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trần Thị Bảy</u>	<u>Đường Văn Ba</u>
Tuổi	<u>1926</u>	<u>1925</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>xã Bản Lý Đông, châu</u> <u>Thành, Tiên Giang</u>	<u>xã Tân Lý Đông, châu</u> <u>Thành, Tiên Giang</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Đường Văn Ba 1925 xã Tân Lý Đông

Đăng ký ngày 30 tháng 06 năm 1990

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký

Đường Văn Ba

KT chủ tịch
P. chủ tịch

Đã ký Trần Văn Lễ

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 30 tháng 06 năm 1990

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

KT chủ tịch

P. chủ tịch

Đã ký

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường: Tân Lý Đông

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 192

Huyện, Quận: Châu Thành

Quyển số: 01

Tỉnh, Thành phố: Tiền Giang



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: Dương - Đức - Hiếu Nam hay nữ: Nam
 Ngày, tháng, năm sinh: ngày hai mươi, tháng sáu, năm bốn-tám '20-06-1948'
 Nơi sinh: xã Tân Hưng, châu Thành, Tiền Giang
 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Trần Chi Bảy	Dương Văn Ba
Tuổi	1926	1925
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt - Nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm - ruộng
Nơi thường trú	xã Tân Lý Đông, châu Thành, Tiền - Giang	xã Tân Lý Đông, châu Thành, Tiền Giang

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Dương Văn Ba 1925 xã Tân Lý Đông

Đăng ký ngày 30 tháng 06 năm 1990

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Tá Ký

Dương Văn Ba

KT Chủ tịch
P. Chủ tịch

Tá Ký

Trần Văn Lễ

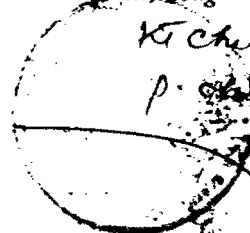
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 30 tháng 06 năm 1990

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

Ký chủ tịch
P. Chủ tịch

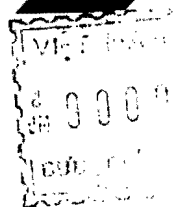
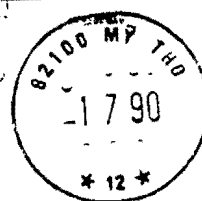
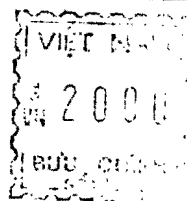


Handwritten signature and official stamp

FROM:

DƯƠNG ĐỨC HIẾU
Ấp Tân Phú I, xã Tân
Lý Đông, châu Thành,
Tiền Giang.

Q5
20.300



JUL 19 1990

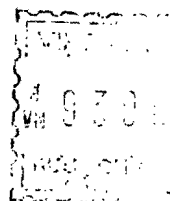
Kính - Gởi:

Bà Khúc - Minh - Cho

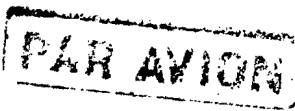
P.O BOX 5435 ARLINGTON

VA. 22205-0635.

U.S.A.



PAR AVION VIA AIR MAIL



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
RÉPUBLIQUE DU VIÊT-NAM
REPUBLIC OF VIÊT-NAM

THẺ XUẤT-NGOẠI
FICHE D'EMBARQUEMENT
EMBARKATION CARD

- 1- Tên và họ ĐUÔNG ĐỨC HIẾU
Nom et prénoms
Name and christian names _____
- 2- Quốc-tịch
Nationalité
Nationality VIỆT NAM
- 3- Ngày sanh
Date de naissance
Date of birth 20 - 6 - 1948
- 4- Nơi sanh
Lieu de naissance
Place of birth MỸ THO
- 5- Nghề-nghiệp
Profession
Occupation HỌC SINH
- 6- Địa-chỉ
Adresse
Home address 112 TÔ LĨNH DŨNG
- 7- Đi đâu
Destination
Port of disembarkation Mỹ Kỳ
- 8- Lý-do hành-trình
Motif du voyage
Reason for travel Tu Nghiệp
- 9- Địa-chỉ nơi đến
Destination et adresse
Destination and address Lockland
- 10- Thông-hành số
Numéro du passeport
Passport number _____
- 11- Nơi và ngày cấp
Lieu et date de délivrance
Place and date of issue _____

Hành khách ký tên
Signature du passager
Signature of passenger,

Đuông Đức Hiếu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
RÉPUBLIQUE DU VIỆT-NAM
REPUBLIC OF VIỆT-NAM

THẺ XUẤT-NGOẠI
FICHE D'EMBARQUEMENT
EMBAKATION CARD

- I- Tên và Họ ĐUÔNG ĐỨC HIẾU
Nom et prénoms
Name and christian names _____
- 2- Quốc-tịch
Nationalité
Nationality VIỆT NAM
- 3- Ngày sanh
Date de naissance
Date of birth 20 - 6 - 1948
- 4- Nơi sanh
Lieu de naissance
Place of birth MỸ THO
- 5- Nghề-nghiệp
Profession
Occupation HỌC SINH
- 6- Địa-chỉ
Adresse
Home address 112 TÔ LỮ BÌNH LẠC
- 7- Đi đâu
Destination
Port of disembarkation Hoa Kỳ
- 8- Lý-do hành-trình
Motif du voyage
Reason for travel Tu Nghiệp
- 9- Địa-chỉ nơi đến
Destination et adresse
Destination and address Lockland
- 10- Thông-hành số
Numéro du passeport
Passport number _____
- II- Nơi và ngày cấp
Lieu et date de délivrance
Place and date of issue _____

Hành khách ký tên
Signature du passager
Signature of passenger,

Đuông Đức Hiếu

I- Tên và họ DƯƠNG ĐỨC HIỆU
Nom et prénoms
Name and christian names
2- Quốc-tịch
Nationalité
Nationality VIỆT NAM
3- Ngày sanh
Date de naissance
Date of birth 20-6-1948
4- Nơi sanh
Lieu de naissance
Place of birth MỸ THO
5- Nghề-nghiep
Profession
Occupation HOC-SINH
6- Địa-chỉ
Adresse
Home address 112 TÂY LƯU ĐƯỜNG
7- Đi đâu
Destination
Port of disembarkation Hoa Kỳ
8- Lý-do hành-trình
Motif du voyage
Reason for travel Tu Nghiệp
9- Địa-chỉ nơi đến
Destination et adresse
Destination and address Lockland
10- Thông-hành số
Numéro du passeport
Passport number
II- Nơi và ngày cấp
Lieu et date de délivrance
Place and date of issue

Hành khách ký tên
Signature du passager
Signature of passenger,

Duc Hieu

TCSQG/TTSX/C2/019

I- Tên và họ DƯƠNG ĐỨC HIỆU
Nom et prénoms
Name and christian names
2- Quốc-tịch
Nationalité
Nationality VIỆT NAM
3- Ngày sanh
Date de naissance
Date of birth 20-6-1948
4- Nơi sanh
Lieu de naissance
Place of birth MỸ THO
5- Nghề-nghiep
Profession
Occupation HOC-SINH
6- Địa-chỉ
Adresse
Home address 112 TÂY LƯU ĐƯỜNG
7- Đi đâu
Destination
Port of disembarkation Hoa Kỳ
8- Lý-do hành-trình
Motif du voyage
Reason for travel Tu Nghiệp
9- Địa-chỉ nơi đến
Destination et adresse
Destination and address Lockland
10- Thông-hành số
Numéro du passeport
Passport number
II- Nơi và ngày cấp
Lieu et date de délivrance
Place and date of issue

Hành khách ký tên
Signature du passager
Signature of passenger,

Duc Hieu

TCSQG/TTSX/C2/019

NO. _____ \$ _____
19
TO _____
FOR _____

	DOLLARS	CENTS
BALANCE		
DEPOSITED		
II		
TOTAL		
AMT. THIS CHECK		
TOTAL		
OTHER DEDUCTION		
BAL. FOR'D		

THE BAY NATIONAL BANK & TRUST CO.
Facility Bank
AT TYNDALE AIR FORCE BASE, FLA.
Panama City, Florida

DATE _____ 19 _____ 63-520/631

PAY TO THE ORDER OF _____ \$ _____

_____ DOLLARS

DƯƠNG ĐỨC HIỆU

FOR _____

P-5

THE FALCONER CO.

NO. _____ \$ _____
19
TO _____
FOR _____

	DOLLARS	CENTS
BALANCE		
DEPOSITED		
II		
TOTAL		
AMT. THIS CHECK		
TOTAL		
OTHER DEDUCTION		
BAL. FOR'D		

THE BAY NATIONAL BANK & TRUST CO.
Facility Bank
AT TYNDALE AIR FORCE BASE, FLA.
Panama City, Florida

DATE _____ 19 _____ 63-520/631

PAY TO THE ORDER OF _____ \$ _____

_____ DOLLARS

DƯƠNG ĐỨC HIỆU

FOR _____

P-5

THE FALCONER CO.